

Số: 2/3/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 04 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v chuyển mục đích sử dụng đất và cho Công ty cổ phần đầu tư thủy điện Đăk Piu 2 thuê đất để thực hiện dự án: Thủy điện Đăk Piu 2

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đất đai, số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 Sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện Ngọc Hồi;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Kon Tum: Số 731/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Thủy điện Đăk Piu 2 của Công ty cổ phần Tấn Phát và số 913/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Thủy điện Đăk Piu 2 cho Công ty cổ phần đầu tư thủy điện Đăk Piu 2 thực hiện;

Xét Đơn xin thuê đất ngày 20/02/2019 của Công ty cổ phần đầu tư thủy điện Đăk Piu 2 và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 86/TTr-STNMT ngày 27/02/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển mục đích sử dụng phần diện tích đất dưới đây từ đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất sông suối sang đất công trình năng lượng và cho Công ty cổ phần đầu tư thủy điện Đăk Piu 2 thuê đất để thực hiện dự án: Thủy điện Đăk Piu 2, như sau:

1. Vị trí: Thôn Long Dôn, xã Đăk Ang, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (kèm theo bản đồ hiện trạng sử dụng đất công trình thủy điện Đăk Piu 2, được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận ngày 10/01/2019 và Bản đồ xác định diện tích chiếm đất từng hạng mục công trình thủy điện Đăk Piu 2 do Công ty cổ phần đầu tư thủy điện Đăk Piu 2 xác nhận ngày 20/02/2019).

2. Diện tích: 143.977,6m², bao gồm các hạng mục sau:

- | | |
|--------------------|------------------------|
| - Cụm đầu mối | 14.789,1m ² |
| - Kênh dẫn | 25.128,2m ² |
| - Bể áp lực | 3.487,2m ² |
| - Đường ống áp lực | 5.859,4m ² |

- Nhà máy	5.083,6m ²
- Kênh xả	48.980,9m ²
- Nhà quản lý vận hành	5.033,4m ²
- Khu phụ trợ	10.660,5m ²
- Bãi thải	4.871,3m ²
- Lòng hồ	20.084,0m ²

3. Nguồn gốc: Đất trồng cây lâu năm là 36.362,1m², đất trồng cây hàng năm khác là 34.102,7m², đất nuôi trồng thủy sản là 163,9m² do hộ đình cá nhân quản lý; đất sông suối là 58.184,3m² và đất chưa sử dụng là 15.164,6m² do UBND xã Đăk Ang quản lý (UBND huyện Ngọc Hồi đã thu hồi đất chi tiết theo quy định).

4. Thời hạn cho thuê đất: Đến ngày 17/7/2068.

5. Hình thức cho thuê đất: Cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm.

6. Về bồi thường, hỗ trợ: Công ty cổ phần đầu tư thủy điện Đăk Piu 2 đã chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ được UBND huyện Ngọc Hồi phê duyệt tại Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 29/01/2019.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Căn cứ tại Điều 1 của Quyết định này, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

- Thông báo cho tổ chức sử dụng đất nộp tiền thuê đất, phí và lệ phí theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan xác định mốc giới bàn giao đất trên thực địa cho tổ chức sử dụng đất.

- Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

2. Công ty cổ phần đầu tư thủy điện Đăk Piu 2 chỉ được khởi công, triển khai dự án khi Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi việc triển khai thực hiện dự án, đồng thời đôn đốc việc thực hiện cam kết của Công ty tại Công văn số 07/TPG-PC ngày 20/02/2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục thuế tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Ngọc Hồi, Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư thủy điện Đăk Piu 2 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

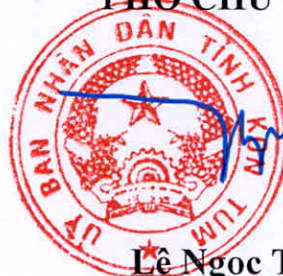
Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu VT-NNTN1.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn